TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2025/KDTM-ST
Ngày: 24-9-2025
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Hậu
2. Ông Trần Đình Hải

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lâm Công Chức - là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân Khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Nguyễn Trường Giang – Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 9 năm 2025 tại phòng xử án của Tòa án nhân dân Khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 92/2025/TLST-KDTM ngày 19 tháng 11 năm 2024, về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2025/QĐXXST-KDTM ngày 11 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2025/QĐST-KDTM ngày 03 tháng 9 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Công ty cổ phần kim khí MT**

Địa chỉ: 69 Quang Trung, phường Hải Châu I, Quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (nay là phường Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng)

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Thành N** – Chức vụ trưởng bộ phận pháp chế (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: 69 Quang Trung, phường Hải Châu I, Quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (nay là phường Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng)

Bị đơn: **Công ty TNHH Đầu tư thương mại và kim khí TAVT**

Trụ sở: Lô 74-75 khu 44ha, khu phố Tân Phú, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là phường Phú Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh)

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Văn V**, sinh năm: 1988 (vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 29 tháng 6 năm 2025 và bản tự khai của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đề ngày 09/12/2024 trình bày:

Ngày 03/11/2021 Công ty cổ phần kim khí MT cùng với Công ty TNHH Đầu tư thương mại và kim khí TAVT (gọi tắt là Công ty TAVT) cùng ký xác nhận đơn hàng về việc mua bán sắt thép xây dựng các loại

Thực hiện đơn hàng trên, ngày 04/11/2021 Công ty cổ phần kim khí MT đã thực hiện việc giao hàng cho Công ty TNHH Đầu tư thương mại và kim khí TAVT lượng hàng có tổng giá trị (đã bao gồm VAT) là 473.742.493 đồng. Ngày 08/11/2021 Công ty cổ phần kim khí MT đã xuất hóa đơn giá trị gia tăng số 0005493 cho Công ty TAVT

Ngày 31/12/2021 thì giữa Công ty kim khí MT và Công ty TAVT đã ký biên bản đối chiếu công nợ, xác nhận tính đến ngày 31/12/2021 Công ty TAVT còn nợ Công ty kim khí MT số tiền là 473.742.493 đồng (bốn trăm bảy mươi ba triệu bảy trăm bốn mươi hai nghìn bốn trăm chín mươi ba đồng)

Trên tinh thần hợp tác, Công ty kim khí MT đã nhiều lần có văn bản yêu cầu Công ty TAVT thanh toán số tiền nêu trên cho Công ty kim khí MT, từ ngày 25/01/2022 đến ngày 24/10/2022 Công ty TAVT đã thanh toán được cho Công ty kim khí MT số tiền 319.742.493 đồng cụ thể:

- Ngày 25/01/2022 thanh toán: 73.742.493 đồng
- Ngày 28/3/2022 thanh toán: 50.000.000 đồng
- Ngày 13/4/2022 thanh toán: 40.000.000 đồng
- Ngày 27/4/2022 thanh toán: 20.000.000 đồng
- Ngày 28/4/2022 thanh toán: 20.000.000 đồng
- Ngày 11/5/2022 thanh toán: 30.000.000 đồng
- Ngày 25/5/2022 thanh toán: 30.000.000 đồng
- Ngày 11/6/2022 thanh toán: 20.000.000 đồng
- Ngày 15/6/2022 thanh toán: 20.000.000 đồng
- Ngày 26/9/2022 thanh toán: 10.000.000 đồng
- Ngày 24/10/2022 thanh toán: 6.000.000 đồng

Như vậy, hiện nay Công TAVT còn nợ Công ty kim khí MT số tiền là 473.742.493 - 319.742.493 = 154.000.000 đồng

Do đó, Công ty cổ phần kim khí MT yêu cầu Công ty TNHH Đầu tư thương mại và kim khí TAVT phải trả cho Công ty kim khí MT số tiền hàng còn nợ là 154.000.000 đồng (một trăm năm mươi bốn triệu đồng), không yêu cầu trả lãi.

Do điều kiện ở xa và có tham dự một phiên tòa khác nên người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét vắng mặt.

Bị đơn Công ty TNHH Đầu tư thương mại và kim khí TAVT vắng mặt không lý do trong suốt quá trình giải quyết vụ án

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án cụ thể như sau:

Căn cứ vào Điều 50, Điều 55 Luật thương mại; Khoản 2 Điều 468 Luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn có trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền còn thiếu 154.000.000 đồng (một trăm năm mươi bốn triệu đồng)

Về án phí: Bị đơn chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn Công ty cổ phần kim khí MT khởi kiện Công ty TNHH Đầu tư thương mại và kim khí TAVT yêu cầu Công ty TNHH Đầu tư thương mại và kim khí TAVT trả cho Công ty cổ phần kim khí MT số tiền mua hàng hóa phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa giữa hai công ty, giao dịch giữa các bên đều có mục đích lợi nhuận và có đăng ký kinh doanh, bị đơn có địa chỉ trụ sở chính tại lô 74-75 khu 44ha, khu phố Tân Phú, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là phường Phú Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh). Do đó có cơ xác định đây là vụ án kinh doanh thương mại về tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh theo khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 4 Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Tòa án đã tống đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa cho người đại diện theo pháp luật của bị đơn Công ty TNHH Đầu tư thương mại và kim khí TAVT nhưng bị đơn không đến Tòa tham gia xét xử nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015

[3] Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nêu rõ yêu cầu của nguyên đơn cho bị đơn nhưng bị đơn không đến Tòa trình bày ý kiến, tham dự các buổi hòa giải, xét xử theo quy định mà vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để giải quyết vụ án theo những chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

[4] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền mua hàng còn thiếu 154.000.000 đồng (một trăm năm mươi bốn triệu đồng).

Căn cứ vào văn bản ngày 03/11/2021, hóa đơn giá trị gia tăng số 0005493 ngày 08/11/2021 và biên bản đối chiếu công nợ ngày 31/12/2021 thì có cơ sở xác định giữa Công ty cổ phần kim khí MT và Công ty TNHH Đầu tư thương mại và kim khí TAVT có thực hiện giao dịch mua bán hàng hóa là sắt thép xây dựng các loại với giá trị đơn hàng là 473.742.493 đồng (bốn trăm bảy mươi ba triệu bảy trăm bốn mươi hai nghìn bốn trăm chín mươi ba đồng).

Bị đơn đã thanh toán được cho nguyên đơn số tiền 319.742.493 đồng cụ thể:

- Ngày 25/01/2022 thanh toán: 73.742.493 đồng
- Ngày 28/3/2022 thanh toán: 50.000.000 đồng
- Ngày 13/4/2022 thanh toán: 40.000.000 đồng
- Ngày 27/4/2022 thanh toán: 20.000.000 đồng
- Ngày 28/4/2022 thanh toán: 20.000.000 đồng
- Ngày 11/5/2022 thanh toán: 30.000.000 đồng
- Ngày 25/5/2022 thanh toán: 30.000.000 đồng

- Ngày 11/6/2022 thanh toán: 20.000.000 đồng
- Ngày 15/6/2022 thanh toán: 20.000.000 đồng
- Ngày 26/9/2022 thanh toán: 10.000.000 đồng
- Ngày 24/10/2022 thanh toán: 6.000.000 đồng

Hiện nay bị đơn còn nợ nguyên đơn số tiền 154.000.000 đồng (một trăm năm mươi bốn triệu đồng) là có cơ sở. Bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán với nguyên đơn nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền còn thiếu là 154.000.000 đồng (một trăm năm mươi bốn triệu đồng)

[5] Về lãi suất: Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn trả tiền lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 91, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 4 Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Căn cứ vào Điều 50, Điều 55 Luật thương mại;

Căn cứ Khoản 2 Điều 468 Luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty cổ phần kim khí MT với bị đơn Công ty TNHH Đầu tư thương mại và kim khí TAVT về việc tranh chấp hợp đồng hợp mua bán hàng hóa

Buộc Công ty TNHH Đầu tư thương mại và kim khí TAVT có trách nhiệm trả cho Công ty cổ phần kim khí MT số tiền còn thiếu 154.000.000 đồng (một trăm năm mươi bốn triệu đồng)

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không trả số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả thêm cho người được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí:

- Công ty TNHH Đầu tư thương mại và kim khí TAVT phải chịu 7.700.000 đồng (bảy triệu bảy trăm nghìn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm
- Hoàn lại cho Công ty cổ phần kim khí MT số tiền tạm ứng án phí 3.850.000 đồng (ba triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004073 ngày 08/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 12, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7A, 7B và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- VKSND KV 12 - TPHCM;
- Thi hành án dân sự TPHCM;
- Lưu VP, hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thùy